



VIETFUND
MANAGEMENT

ĐIỂM TIN THÁNG 04.2015

Được phát hành vào ngày 15/05/2015



KINH TẾ VĨ MÔ

TỶ GIÁ ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH NHẸ

Kinh tế tiếp tục đà tăng trưởng tốt trong quý 1/2015, nhờ vào sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất công nghiệp và xây dựng trong khi khu vực nông nghiệp và dịch vụ vẫn gặp nhiều khó khăn. Theo đó, GDP quý một tăng 6,03% so với 5,06% của cùng kỳ 2014 và 4,76% của cùng kỳ 2013.

Điểm tích cực là, xét về cơ cấu, nhu cầu trong nước quay lại làm tổng tiêu dùng tăng 8,67% đóng góp 8,48 điểm phần trăm vào tăng trưởng trong khi nhập siêu cho nhu cầu máy móc và nguyên liệu trong nước làm giảm 4,05 điểm phần trăm tăng trưởng. Với triển vọng đơn hàng xuất khẩu và nhu cầu trong nước quay lại, khu vực công nghiệp sẽ tiếp tục là đầu tàu tăng trưởng trong 2015, đưa mức tăng GDP ước tính lên khoảng 6,4% cho cả năm.

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP MỞ RỘNG 4 NĂM

Nhập khẩu tăng mạnh trong ba tháng đầu năm trong khi tốc độ của xuất khẩu chậm lại, tạo mức thâm hụt thương mại lên đến 2,4 tỷ USD. Theo đó, xuất khẩu chỉ tăng trưởng 6,9% so với 14,6% của cùng kỳ 2014 do giá trị xuất khẩu dầu thô giảm và khu vực thủy sản không làm tốt như trong cùng kỳ 2014. Trong khi đó, nhập khẩu tăng đến 16,3% do nhu cầu mạnh đối với ô-tô nhập khẩu và máy móc thiết bị phục vụ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

Việc nhập siêu quay trở lại có vẻ tạo lo ngại trong bối cảnh áp lực gia tăng đối với đồng VND. Tuy nhiên, nhu cầu ô-tô tăng khá đột biến theo quy định tải trọng mới và niềm tin tiêu dùng tăng sẽ khó kéo dài trong những tháng còn lại của năm. Thêm vào đó, nhu cầu nhập khẩu máy móc thiết bị là khá tốt đối với xu hướng đầu tư của FDI vào các ngành sản xuất và lắp ráp phục vụ xuất khẩu.

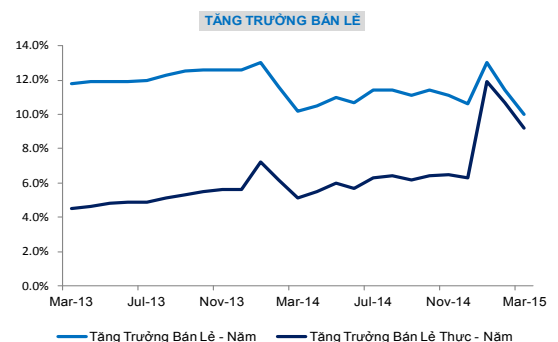
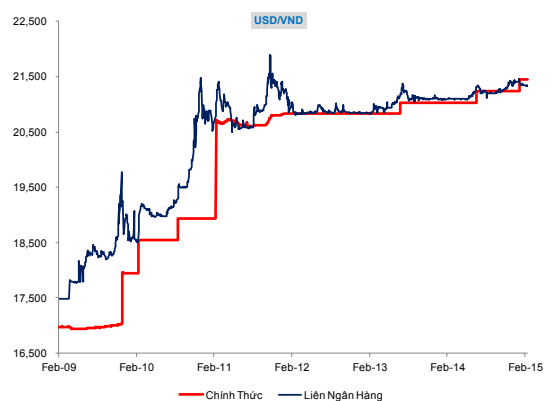
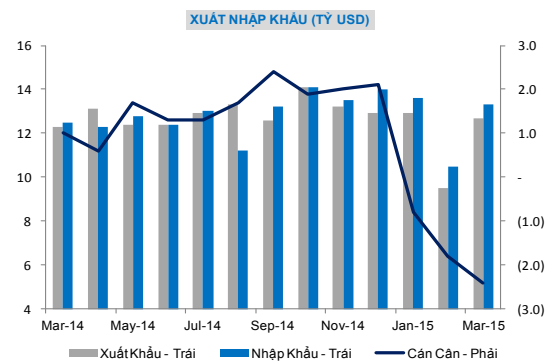
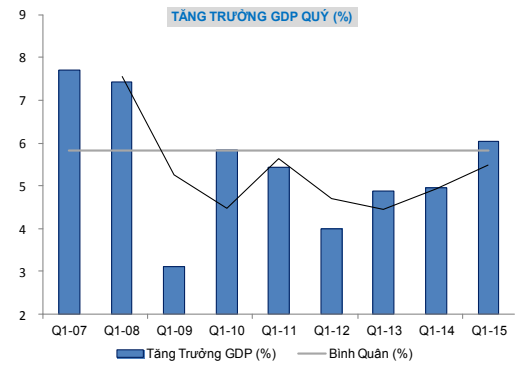
ÁP LỰC TỶ GIÁ GIA TĂNG

Đầu tháng 1/2015, Ngân Hàng Nhà Nước điều chỉnh tỷ giá với đồng VND giảm 1% so với USD sau khi đồng USD tăng giá mạnh so với các đồng tiền chính khi kinh tế Hoa Kỳ phục hồi tốt. Tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng có những lúc tăng gần mức trần của biên độ, tạo lo ngại về điều chỉnh tỷ giá từ phía Ngân Hàng Nhà Nước.

Triển vọng ngân hàng trung ương Hoa Kỳ tăng lãi suất vào tháng 9/2015 sẽ tiếp tục tạo áp lực tăng giá USD lên với các đồng tiền chính và với VND. Tuy nhiên, các điều kiện cơ bản về cán cân vãng lai và cán cân thanh toán tốt cũng như lạm phát thấp và dự trữ cao, Ngân Hàng Nhà Nước có cơ sở để duy trì ổn định tỷ giá trong những tháng còn lại. Do đó, VND có thể tiếp tục mất giá nhẹ 1,0%-1,5% đến cuối 2015.

NHU CẦU TRONG NƯỚC TÍCH CỰC

Tăng trưởng bán lẻ đang trong xu hướng tăng trong 2014, sau khi suy giảm mạnh từ cuối 2012. Nếu điều chỉnh cho lạm phát, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 6,3% trong 2014, cao hơn mức 5,6% của cùng kỳ năm trước và cho thấy xu hướng đang trở nên tích cực hơn từ đầu năm 2013. Tăng trưởng bán lẻ quý 1/2015 khá tích cực với 9,2% đã điều chỉnh cho lạm phát so với 5,1% của cùng kỳ 2014. Các chỉ số niềm tin kinh doanh và niềm tin tiêu dùng đang ở mức cao nhất trong hai năm qua. Với việc lạm phát tiếp tục được kiểm soát và kinh tế dần phục hồi, bán lẻ, và tiêu thụ trong nước được dự báo sẽ cải thiện đáng kể trong phần còn lại của 2015.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

NHÓM CỔ PHIẾU LỚN NỔI TRÊN DÒNG TIỀN YẾU

Tháng 4 của năm 2015 vừa khép lại với những phiên giao dịch tăng giảm xen kẽ chứng tỏ tâm lý của nhà đầu tư vẫn rất thận trọng. Dòng tiền vào thị trường hạn hẹp làm cho thanh khoản thấp với giá trị giao dịch trung bình hàng ngày đạt 1.500 tỷ đồng, giảm 15% so với tháng 3. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã có sự phục hồi tốt làm trụ đỡ cho thị trường, xen kẽ những phiên giao dịch giảm là những phiên tăng từ hoạt động bắt đáy của Nhà đầu đã ngăn chặn đà giảm của thị trường. Kết thúc tháng 4, Vn-Index đóng cửa tại 562,4 điểm, tăng 11,27 điểm, tương đương tăng 2,04% so với cuối tháng 3. Khối lượng giao dịch đạt gần 1,65 tỷ cổ phiếu giảm 25,7% so với tháng 3. Giá trị giao dịch đạt gần 29,1 ngàn tỷ đồng giảm 26,3% so với tháng 3-2015.

Thị trường có 11 phiên giao dịch tăng điểm và 8 phiên giao dịch giảm điểm. Sự phục hồi của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã ngăn chặn đà giảm của chỉ số thị trường, dòng tiền bị hút vào những cổ phiếu thuộc các ngành ngân hàng và một số cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, MSN, VIC. Những cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm như: BID (giúp Vn-Index tăng 0,35%), VCB (giúp Vn-Index tăng 0,31%), MSN và GAS (giúp Vn-Index tăng 0,3%), VIC (giúp Vn-Index tăng 0,24%). Ngược lại những cổ phiếu làm VNIndex giảm điểm gồm có STB (làm Vn-Index giảm 0,1%), DHG (làm Vn-Index giảm 0,05%), EIB (làm VNIndex giảm 0,03%), KDC (làm Vn-Index giảm 0,03%) và HAG (làm Vn-Index giảm 0,03%).

DÒNG TIỀN NƯỚC NGOÀI QUAY LẠI

Trong tháng 4, Nhà đầu tư Nước ngoài đã có động thái mua ròng mạnh 1.845 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn Hose Nhà đầu tư Nước ngoài mua ròng 1.645 tỷ đồng, tính từ đầu năm chỉ có tháng 3 Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng, 3 tháng còn lại đều mua ròng và đây là tháng mua ròng mạnh nhất. Nhà đầu tư Nước ngoài mua ròng mạnh tập trung vào những cổ phiếu như MSN 342 tỷ đồng, PVD 228 tỷ đồng, HHS 227,7 tỷ đồng, BID 205,5 tỷ đồng, CTG 187 tỷ đồng. Bên cạnh đó, các cổ phiếu bị bán ròng tương đối mạnh như VIC -247 tỷ đồng (chủ yếu từ giao dịch thỏa thuận), NSC -144 tỷ đồng, GAS -90 tỷ đồng, HPG -58 tỷ đồng và TIC -38 tỷ đồng. Trên sàn HNX, Nhà đầu tư Nước ngoài cũng đã trở lại mua ròng 200 tỷ đồng. Hai cổ phiếu PVS và VCG bị bán ròng mạnh vào tháng 3 đã được mua ròng trở lại nhiều nhất trong tháng 4, PVS 79,6 tỷ đồng, SHB 29 tỷ đồng, VCG 24 tỷ đồng.

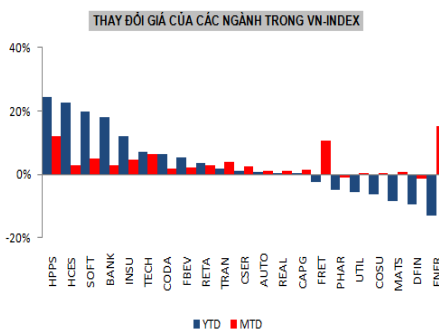
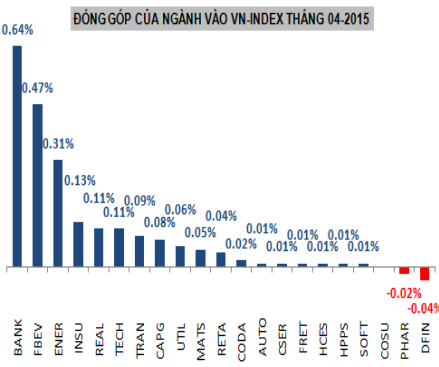
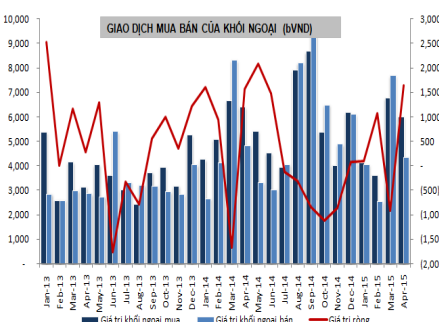
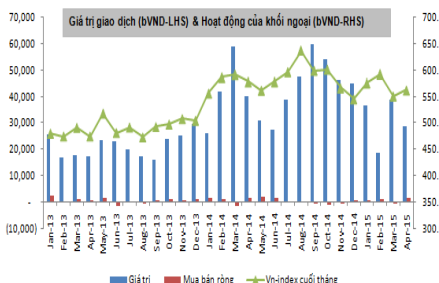
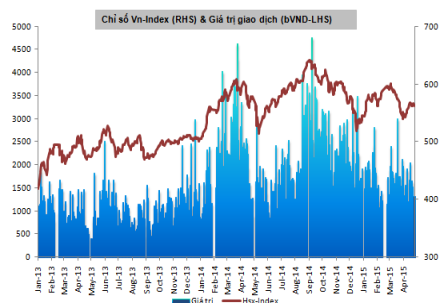
Về hoạt động của 2 Quỹ ETF : Tháng 4 là tháng dòng tiền đã quay trở lại với 2 Quỹ ETF tổng cộng 16,2 triệu USD, trong đó Quỹ Market Vector Vietnam (VNM) ETF thu hút vốn tổng cộng 6,8 triệu USD và Quỹ FTSE Vietnam index ETF thu hút 9,4 triệu USD. Tính từ đầu năm, 2 Quỹ ETFs đã thu hút ròng 9,2 triệu USD.

THÁNG NĂM KHÓ KHĂN

Khối nhà đầu tư nước ngoài được dự báo tiếp tục có động thái mua ròng sẽ hỗ trợ thị trường trong tháng 5. Dòng tiền đầu tư vẫn sẽ tiếp tục tập trung vào những nhóm ngành được đánh giá cao như ngân hàng, tài chính, hạ tầng, bất động sản. Bên cạnh đó nhóm cổ phiếu dầu khí đang ở mặt bằng giá thấp cũng sẽ được Nhà đầu tư quan tâm. Ngoài ra, những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt thuộc nhóm vốn hoá trung bình được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh hơn thị trường chung trong thời gian tới. Từ đầu năm đến nay, nhóm cổ phiếu vốn hoá trung bình có xu hướng tăng giá ổn định, ít có những đợt giảm mạnh so với các nhóm cổ phiếu khác.

Dòng tiền tham gia thị trường tháng 5 sẽ tiếp tục thận trọng khi sự hưng khởi và lạc quan của Nhà đầu tư chưa quay trở lại, nhất là khi thị trường chưa có thông tin hỗ trợ, nhiều khả năng thị trường vẫn tiếp tục có những đợt điều chỉnh. VNIndex trong tháng 5 sẽ tiếp tục được hỗ trợ ở vùng điểm 520 và sẽ dao động chủ yếu trong vùng điểm 540-560.

BIỂU ĐỒ



ETF VFMVN30

Tháng 04 - 2015

THÔNG TIN QUỸ

Tên quỹ	ETF VFMVN30
Mã giao dịch	E1VFMVN30
Mã trên Bloomberg	E1VFMVN30 VN Equity
Sàn niêm yết	HOSE
Loại hình quỹ	Quỹ hoán đổi danh mục
Chỉ số tham chiếu	VN30-Index
Tiền tệ	VND
Công ty QLQ	VietFund Management (VFM)
Ngân hàng giám sát	Standard Chartered Bank VN
Đại lý chuyển nhượng	Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)
Đơn vị cung cấp chỉ số	Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)
Thành viên lập quỹ	HSC, BVSC
Lô chứng chỉ quỹ ETF	1 (một) lô ETF tương ứng với 100.000 chứng chỉ quỹ ETF.
Tần suất giao dịch hoán đổi	Hàng ngày
Phí quản lý	0.65%/NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại	Từ 0% đến 0.15%
Phân phối lợi nhuận	Hàng năm

Tổng giá trị tài sản ròng (tỷ VNĐ)	184.4
Số lượng CCQ đang lưu hành	20,200,000
NAV/CCQ cao nhất 12 tháng (VNĐ)	10,254.5
NAV/CCQ thấp nhất 12 tháng (VNĐ)	8,774.2
Tỷ lệ chi phí bình quân năm (%)	1.22
Mức sai lệch sv chỉ số tham chiếu (%)	0.59

Bà Lương Thị Mỹ Hạnh - Quản lý danh mục đầu tư

ĐT: +84 8 38251488 - Fax: +84 8 38251489

Email: ir@vinafund.com

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu của Quỹ là mô phỏng gần nhất có thể về biến động (performance) của chỉ số tham chiếu VN30 sau khi trừ đi chi phí của Quỹ. Chỉ số VN30 là chỉ số giá (price index) do Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng và quản lý.

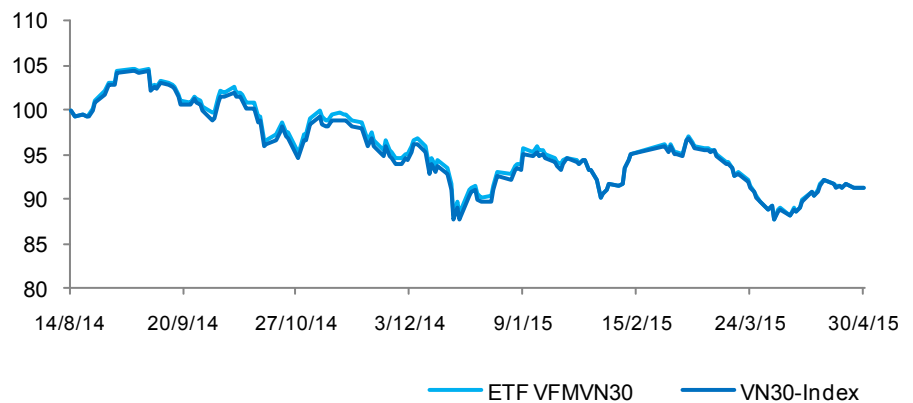
Quỹ sử dụng chiến lược đầu tư thụ động để thực hiện mục tiêu đầu tư đã định trước. Khi danh mục chứng khoán của chỉ số VN30 có sự thay đổi thì Quỹ sẽ thực hiện điều chỉnh danh mục của Quỹ để phù hợp với danh mục của chỉ số VN30 về cơ cấu và tỷ trọng tài sản. Giá trị danh mục đầu tư của Quỹ thông thường không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VN30.

THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

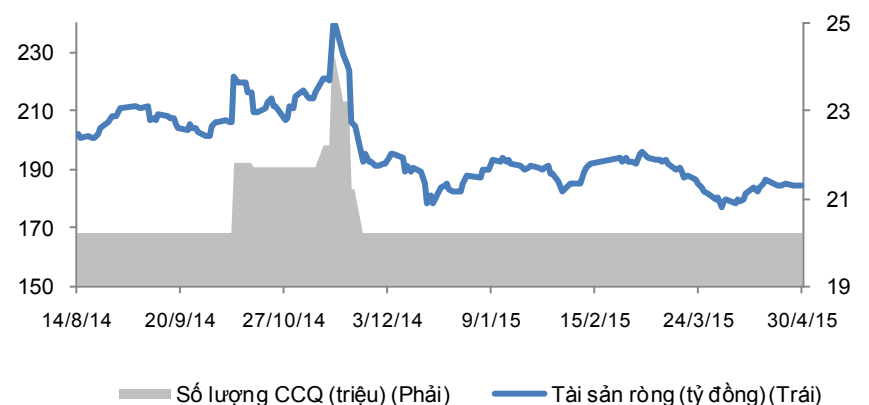
	NAV/CCQ (đồng) & Index	Tăng trưởng (%)				Lũy kế từ khi kết thúc đăng ký góp vốn (14/8/2014)
		1 tháng	3 tháng	Lũy kế từ đầu năm	Lũy kế 12 tháng	
ETF VFMVN30	9,130.2	2.2	(2.2)	(2.0)	NaN	(8.7)
VN30-Index	593.2	2.3	(2.2)	(1.4)	(6.2)	(8.7)

NAV ETF VFMVN30 VÀ CHỈ SỐ THAM CHIẾU

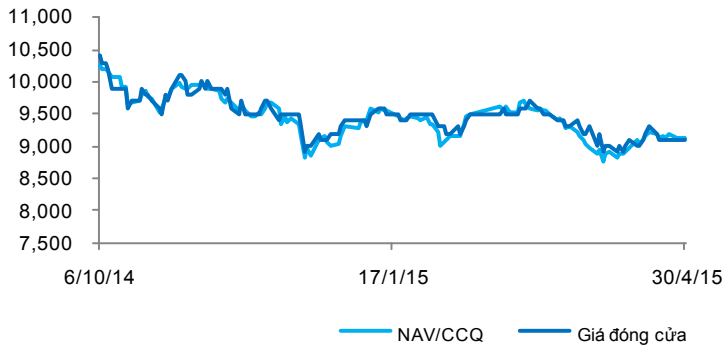
14/08/2014 = 100



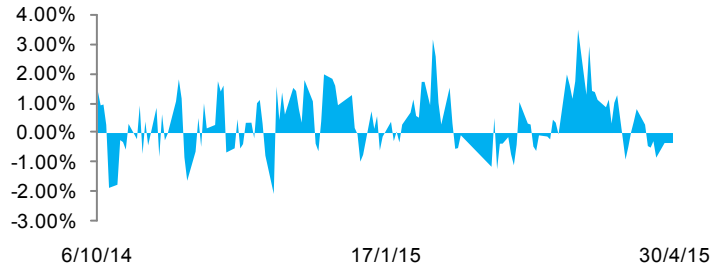
TÀI SẢN RÒNG VÀ SỐ LƯỢNG CHỨNG CHỈ QUỸ



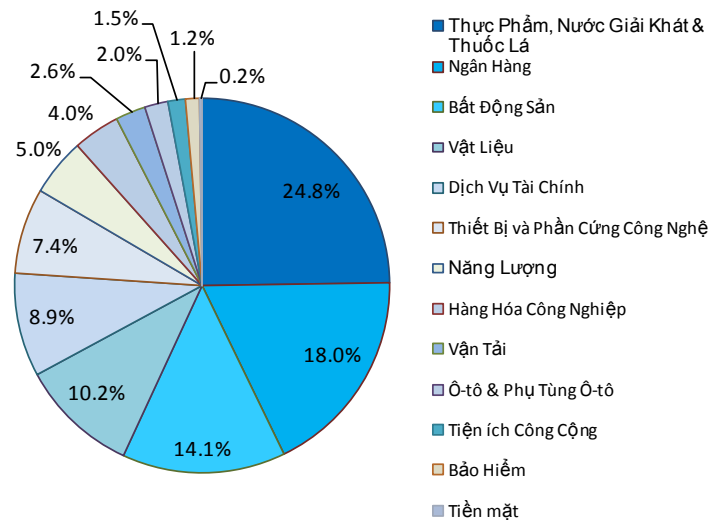
NAV/CCQ VÀ GIÁ ĐÓNG CỬA



MỨC CHÊNH LỆCH GIÁ VÀ NAV (+/-)



PHÂN BỐ TÀI SẢN (%NAV)



CHỈ SỐ CƠ BẢN

	ETF VFMVN30
Tỷ suất sinh lời cổ tức (%)	2.95
Hệ số P/E	11.37
Hệ số P/B	1.69
Số lượng cổ phiếu	30

CHỈ SỐ RỦI RO

	ETF VFMVN30
Hệ số Beta so với VN-Index	0.9
Độ biến động bình quân năm (%)	15.1
Tỷ lệ Sharpe	NA

DANH MỤC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

Cổ phiếu	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)	% NAV	Sở hữu nước ngoài/room	Cổ phiếu	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)	% NAV	Sở hữu nước ngoài/room
VNM	191,900	20.7	11.2%	100.0%	FLC	288,860	3.0	1.6%	22.3%
VIC	406,020	19.7	10.7%	73.1%	GMD	94,940	2.8	1.5%	100.0%
MSN	226,240	18.3	9.9%	72.8%	DRC	40,400	2.4	1.3%	78.5%
STB	874,660	15.7	8.5%	18.7%	ITA	345,420	2.3	1.3%	28.4%
FPT	264,620	13.6	7.4%	100.0%	HSG	60,600	2.3	1.2%	87.6%
HPG	276,740	12.2	6.6%	83.7%	BVH	62,620	2.2	1.2%	49.5%
VCB	254,520	9.2	5.0%	69.7%	HVG	109,080	2.2	1.2%	50.1%
MBB	610,040	8.4	4.6%	100.0%	CII	92,920	2.0	1.1%	91.1%
HAG	416,120	8.4	4.5%	65.8%	PPC	76,760	1.8	1.0%	35.3%
PVD	145,440	7.9	4.3%	77.3%	HCM	48,480	1.5	0.8%	100.0%
SSI	284,820	5.9	3.2%	72.1%	CSM	32,320	1.3	0.7%	38.5%
KDC	101,000	4.4	2.4%	59.5%	PVT	98,980	1.2	0.7%	29.5%
REE	167,660	4.4	2.4%	100.0%	VSH	68,680	0.9	0.5%	54.3%
DPM	145,440	4.4	2.4%	50.3%	OGC	185,840	0.7	0.4%	15.8%
KBC	206,040	3.2	1.8%	59.4%	IJC	62,620	0.7	0.4%	25.9%

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi công ty VietFund Management (VFM). Các thông tin trong tài liệu được công ty VFM xem là đáng tin cậy, dựa trên các nguồn đã công bố ra công chúng và công ty VFM không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong tài liệu này, ngoại trừ những thông tin, số liệu của các Quỹ do Công ty VFM quản lý, được cung cấp trong tài liệu này. Tài liệu này thể hiện quan điểm, đánh giá của người viết tại thời điểm phát hành, mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của Công ty VFM hay các Quỹ do Công ty VFM quản lý. Công ty VFM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.



VIETFUND
MANAGEMENT

HEAD OFFICE

Suite 1701-04, 17th Floor, Melinh Point Tower
2 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
Tel: +84 8 3825 1488 | Fax: +84 8 3825 1489
Hotline. +84 8 3825 1480

BRANCH OFFICE IN HA NOI

9th Floor, Room 903, BIDV Office Building, 194 Tran Quang Khai Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
Tel: +84 4 3942 8168 | Fax: +84 4 3942 8169

www.vinafund.com